

Tập thể Công Chánh Việt Nam hải ngoại có thể làm gì cho quê hương?

TÔN THẤT AN-CƯÚ

Liên-tiếp trong các Bản Tin số 64, 65 và 66, quý ái-hữu Đồng Sỹ Khiêm với bài Bǎn-Khoǎn, ái-hữu Nguyễn Phúc Bửu Hap với bài Cỏi Trói, ái-hữu NĐS cũng với tựa-de Bǎn-Khoǎn, mấy hàng Góp Ý của ái-hữu trưởng-thượng Lê Sỹ Ngạc và mới nhất là bài Một Vài Nhận-Định Nhân Chuyển Đì Thǎm Việt-Nam của một ái-hữu ở San Francisco ẩn danh. Mặc dầu tác-giả bài Cỏi Trói đã giải-đáp được phần nào những Bǎn-Khoǎn của một số ái-hữu hằng lưu-tâm đến việc tái-thiết quê-hương. Hôm nay tôi cũng xin góp vài ý-kien thô-thiển để chư vị ái-hữu tham-khảo, liệu xem tập-thể Công-Chánh Việt-Nam hải-ngoại có thể làm được gì cho đất nước trong bối-cảnh hiện tại. Vì từ năm 93 đến năm 95 tôi đã ba lần về Việt-Nam, tổng-cọng thời-gian tôi ở lại trên quê cũ là 240 ngày. Đối với tôi đó là một thời-gian quá đú để tôi tìm hiểu những gì đã đem lại cho xứ sở mến yêu sau ngày Việt-Nam thay-đổi chính-sách kinh-tế mà nhà cầm-quyền cộng-sản gọi là “Đổi Mới”, nhưng theo thiển-ý thì phải nói cho đúng là “Trở lại như cũ” vì những điều mà cộng-sản nghĩ là “Đổi Mới” chính là những điều mà miền Nam Việt-Nam đã đi vào nền-nếp từ lâu và nay cộng-sản tái

áp-dụng với một lè-lối quá tồi-tệ!

Điều đó là một sự thực nǎo-nè đang đè nặng trên đất nước thân yêu của chúng ta, mà qua một thời-gian quá dài tìm hiểu tôi đã nhìn thấy tận mắt nghe tận tai chứ không phải nghe những lời đồn đại vô căn cứ. Tôi đã đi từ Nam ra Bắc, đã tiếp-xúc với đủ mọi thành-phần cán-bộ, từ những kẻ tầm-thường ít học nhưng nhờ lòng trung-kiên với Đảng nên được đặt lên địa-vị cao, cho đến các trí-thức thứ thiệt đã từng hấp-thụ giáo-duc của thế-giới tự-do, trong đó có một số giáo-su của Trường Đại-học Tổng-Hợp Hà Nội nên tôi biết rằng dù các chuyên-viên Việt-Nam ở hải-ngoại có thiện-chí mấy đi nữa cũng không thể trở về giúp gì được cho quê-hương vì không thể nào thay-đổi được đường-lối lãnh-đạo của các kẻ cầm-đầu hiện nay.

Như quý vị đã biết, hiện nay các nhà lãnh-đạo Việt-Nam chia làm hai phe: phe bảo-thủ gồm có Đỗ Mười, Lê Đức Anh, Đào Duy Tùng. Phe cải-cách gồm có Võ Văn Kiệt, Phan Văn Khải và Phạm Chi Lan (Tổng Thư Ký Phòng Thương-Mại Việt-Nam, một chức-vụ quan-trọng tương-đương cấp Thứ-Trưởng). Hai lực-lượng kình-chống nhau này luôn luôn chủ-trương và tuyên-bố những

lời-lẽ thường-xuyên mâu-thuẫn. Chẳng hạn như Đỗ Mười thường nhắc đi nhắc lại rằng “Ánh Sáng học thuyết Mác Lê và tư-tưởng Hồ Chí Minh sẽ đưa đường chỉ lối cho Đảng lãnh-đạo thành-công công-cuộc cải-cách kinh-tế, do đó kinh-tế thị-trường phải nằm trong khuôn-khổ xã-hội chủ-nghĩa”. Lê Đức Thọ thì nói “Chúng ta phải củng-cố chặt-chẽ hơn nữa và kiểm-soát toàn bộ khung-cảnh chính-trị cũng như đổi mới kinh-tế”. Lê Duẩn trước khi lìa đời cũng đã tuyên-bố trong cuộc đại-hội văn-học miền Nam rằng: “Lịch-sử đã giao-phó vận-mệnh nước Việt-Nam cho Đảng cộng-sản lãnh-đạo theo học thuyết Mác Lê. Trước như thế, hiện tại như thế và tương-lai cũng phải như thế”. Trong khi đó thì Võ Văn Kiệt lại thẳng-thừng than-phiền trước diễn-dàn quốc-hội là công-cuộc cải-tổ hệ-thống hành-chánh, cải-tổ lãnh-vực quốc-doanh đã tiến-hành quá chậm-chạp, Kiệt nhấn mạnh rằng nếu mọi cải-sửa không được thúc đẩy thật mau lẹ thì bản-chất lạc-hậu và vô hiệu của nền kinh-tế Việt-Nam sẽ trở thành vĩnh-viễn. Về phần Phạm Chi Lan thì sau khi Việt-Nam được gia-nhập khối Asean đã tuyên-bố với các nhà đầu-tư ngoại-quốc rằng “Vào lúc này

nước Việt-Nam phải chịu nhiều áp lực thật lớn. Nếu không lãnh-hội và đáp-ứng được khung-cảnh mới-mẻ của toàn vùng thì chúng tôi không thể thành-công”.

Nhiều người có sự hiểu-biết sâu rộng mà tôi có dịp tiếp-xúc đều công-nhận Võ Văn Kiệt là người có đầu óc tiến-bộ và thực tâm muốn canh-tân nước Việt-Nam theo con đường tư-bản nhưng các thành-phàn thủ cựu mạnh thế trong Đảng vẫn chủ-trương áp-dụng một chính-sách mâu-thuẫn cố-hữu là “kinh-tế thị-trường trong khuôn-khổ xã-hội chủ-nghĩa”.

Khẩu-hiệu thời-trang của nhà nước là “Dân Giàu Nước Mạnh”, nhưng đồng thời với khẩu-hiệu nặng tính-cách tuyên-truyền đó các ông quan cọng-sản lại âm-thầm áp-dụng một đạo luật bất thành văn là “Cấp Lãnh-Đạo Phải Làm Giàu Trước Và Trên Hết”. Chính vì đạo luật bất thành văn này mà nước Việt-Nam cũng như đa số người dân Việt đã liệt vào hạng nghèo nhất thế-giới riêng cán-bộ thì giàu nứt đố đổ vách. Sự cách biệt giữa kẻ giàu và người nghèo quá chênh-lệch, khác biệt như ngày với đêm. Không ai có thể tưởng-tượng trong một đất nước mà lợi-tức đầu người chỉ có \$200 US một năm trong khi đó có những tay giàu sụ (dĩ-nhiên là cán-bộ) bỏ ra 250 ngàn đô la để mua một chiếc Mercedes kiểu 620 SEL. Riêng tại Sài Gòn có hai địa-diểm bán xe Mercedes, tính trung-bình một địa-diểm bán 5 chiếc mỗi tháng mới đủ tiền lời để trang-trại chi-phí. Ngay trên xứ Hoa-ky giàu có này mấy ai dám bỏ ra 100 ngàn đô-la tiền mặt để mua một chiếc xe du-lịch chưa? Thế mà ở cái xứ nghèo nhất trên địa-cầu, có nhiều người mua xe du-lịch với giá 250 ngàn đô-la lại được xem là chuyện rất bình-thường.

Trong lần về Sài Gòn năm 94,

tôi và anh Đoàn Trịnh Giác ghé qua Tổng-Cuộc Kiều-Lộ cũ. Chúng tôi gặp ông Nguyễn Kim Thống, Tổng Giám-đốc Cục Đường Bộ số 6, văn-phòng đặt tại Nha Đò-Án cũ, cạnh đường Pasteur và ông Nguyễn Tân Hùng, Tổng Giám Đốc Thủy-Vận, văn-phòng ở Sở Hàng-Hà ngày trước. Cả hai vị Tổng Giám Đốc này đều dùng xe Mercedes 620 SEL mới toanh đậu trước văn-phòng. Tôi hỏi một thanh-niên ngồi gần anh Giác mà theo lời giới-thiệu là Chánh Sở Tài-Chánh Kế-Toán về giá chiếc xe Mercedes thì được trả lời đúng như giá tôi nói trên đây. Đó là chỉ một trong hàng ngàn câu “câu chuyện khó tin nhưng có thật” ở Việt-Nam hiện nay.

Về chuyện xây-dựng đất nước thì thoát đâu vì quá tin-tưởng vào lời kêu-gọi và hứa-hẹn của chính-quyền cọng-sản Việt-Nam nên nhiều nhà đầu-tư ngoại-quốc đã vội-vàng nhảy vào Việt-Nam một cách ò-ạt nhưng dần dần họ thay-đổi thái-độ. Sự rút lui của giới đầu-tư ngoại-quốc tuy trầm-lặng nhưng nhịp-độ cũng không kém khi họ tiến vào thị-trường mà trước kia họ tưởng là béo-bở. Ban đầu họ chúa măt vì giá nhân-công ở Việt-Nam rẻ mạt, họ nghĩ là sẽ thu được nhiều lời, đến khi va-chạm với thực-tế, đụng phải hệ-thống tham-nhũng chằng-chít từ trung-ương xuống địa-phuong khiến chi-phí đầu tư trở nên quá cao, lời ròng chảng được bao nhiêu mà còn đem lại nhiều phiền-toái. Sự rút lui điển-hình nhất là Công-ty Total của Pháp đã bỏ ngang dự-án xây-cất nhà máy lọc dầu trị-giá 1.2 tỷ Mỹ-kim vì địa-diểm lựa-chọn của nhà nước không thích-hop. Một Công-ty khác của Úc (không phải là Công-ty Montgomery Watson Australia do ái-hữu Đồng Sỹ Khiêm làm cố-vấn) cũng phải rút lui khỏi dự-án tân-trang hải-cảng Sài-Gòn mà chính-quyền Việt-

Nam rất tha-thiết để có thể bốc dở hàng-hóa ngày một gia-tăng. Ngoài hai Công-ty lớn với hai dự-án có tầm-vóc trên đây, còn còn nhiều hăng đầu-tư nhỏ hơn đã âm-thầm cuốn gói ra đi vì không chịu nổi các thủ-tục hành-chánh rùng-rú, luôn luôn có những phán-quyết bất-nhất. Việc lầm-lẫn của các nhà đầu-tư ngoại-quốc mang nhiều ảo-tưởng đã quá rõ-ràng khi họ công-khai bộc-lộ là thời-hạn cứu-xét hồ-sơ quá lâu, mất quá nhiều tiền bạc và công-sức để vượt qua các cửa-ải hành-chánh, vốn chỉ am-tưởng lè-lối kinh-tế tập-quyền hơn là hệ-thống kinh-tế thị-trường bởi những nhà chỉ-huy kinh-tế Việt-Nam hiện-thời hoàn-toàn mù-tịt về kinh-tế tư-bản, vì hầu hết các chuyên-gia kinh-tế Việt-Nam hiện nay đều tốt-nghiệp từ các trường kinh-tế thuộc khối xã-hội chủ-nghĩa.

Các quan lớn trong Bộ Chính-trị thừa hiểu là các chuyên-gia kinh-tế của họ dốt đặc về kinh-tế thị-trường cũng như các chuyên-viên khoa-hoc kỹ-thuật của họ đều rất yếu-kém khả-năng nhưng không bao giờ họ có ý-định mời các chuyên-viên Việt-Nam ở hải-ngoại về tiếp tay với họ xây-dựng một nước Việt-Nam hùng-mạnh như Tưởng-Kim-Quốc đã từng làm cho Đài-Loan trong quá-khứ và ngay cả Đặng-Tiểu-Bình cũng đã và đang làm cho Trung Cộng, vì ít ra họ Đặng cũng có tinh-thần yêu nước, quyết-chí biến Trung Quốc thành con Rồng Á-châu, nên ông ta đã không ngần-ngại mời một số đông chuyên-viên gốc Đài-Loan tốt-nghiệp ở Mỹ về nước chia-xẻ quyền-lợi để họ đem hết tài-năng phục-vụ Trung-Quốc, không như các nhà lãnh-đạo cọng-sản Việt-Nam chỉ biết “vơ-vét cho đầy túi tham”, không khi nào chịu đặt quyền-lợi tổ-quốc lên trên cho nên, ngay cả những chuyên-viên lối-lạc của Việt-Nam Cộng-hòa ở lại cũng không được

trọng-dụng. Điểm-hình là ái-hữu BHL hiện ở Sài-Gòn. Nếu ai đã từng biết và gặp ái-hữu BHL đều biết anh là một người có cuộc sống bình-dị gân như là một nhà tu khổ-hạnh. Trước năm 75, trong khi các đồng-nghiệp giữ chức-vụ cao-cấp tương-đương đều ở trong những công-thự sang-trọng, riêng ái-hữu BHL chỉ ở trong một chung-cư bình-thường tại đường Yên-Đỗ như mọi công-chức bình-thường khác cho đến khi cộng-sản vào Nam tất cả chuyên-viên Công-chánh bị kẹt đều lẩn-lướt tìm cách ra đi vì nhận thấy không thể sống dưới chế-độ phi-nhân, thì ái-hữu BHL vẫn ở lại với niềm hy-vọng sẽ đem tài-năng ra giúp quê-hương kiến-thiết sau những tan-vỡ vì chiến-tranh. Nhưng cộng-sản có bao giờ cần đến nhân-tài, họ cũng không hề biết đến một Kỹ-sư Kiều-Lộ của trường Polytechnique của Pháp có giá-trị đối với quốc-tế như thế nào nên rốt cuộc ái-hữu BHL chỉ được giao-phó những công việc rất

khiêm-nhường của một chuyên-viên bậc trung và nay qua một đoạn thư ngắn-ngủi của ái-hữu BHL đăng trong Bản Tin AHCC số 66, tất cả những người đọc đều phải hiểu rằng đối với cộng-sản Việt-Nam không một tài-năng nào được trọng-dụng nếu không phải là đảng-viên loại gốc. Mà thật là oái-ăm, nếu muốn trở-thành đảng-viên loại gốc thì cần có lý-lịch 3 đời “bàn-cố-nông”, mà nếu hội đủ 3 đời bàn-cố-nông thì làm gì có được một bộ óc thông-minh, thiên-tài xuất-chúng để có thể đưa nước nhà lên tột đỉnh vinh-quang?

Trước những sự-thật phũ-phàng như tôi vừa kể trên đây, tôi thiền-nghĩ dù cho tập-thể chuyên-viên công-chánh Việt-Nam hải-ngoại có tinh-thần yêu nước mấy đi nữa cũng không thể đóng-góp tài-năng và sự hiểu-biết của mình để xây-dựng quê-hương như lòng mong-muốn. Thời thì ta hãy tạm gác nỗi “băn-khoän” sang một bên chờ một ngày đẹp trời nào đó, khi chủ-thuyết Mác-Lê

không còn ngự-trị trên đất nước thân-yêu mới tính chuyện tiếp-tay xây-dựng, nay thì nên nhường bước cho những ai muốn về Việt-Nam với ý-định làm giàu cho riêng mình. Thủ xem!

Theo tin-tức mới đây của đài BBC thì có 749 sinh-viên từ Việt-Nam đang du-học tại các trường đại-học danh-tiếng của Mỹ như Harvard, George Town, Berkeley v.v... Không cần điều-tra chúng ta cũng biết rằng những sinh-viên Việt-Nam đó là hạng con ông cháu cha, vì chỉ có loại đó mới đủ tiền và đủ tiêu-chuẩn của nhà nước để du-học. Mưu-tính của nhà lãnh-đạo Việt-Nam khi cho con cháu du-học nước ngoài là họ muốn chờ năm bảy năm sau, khi con cháu học thành tài chúng sẽ về nước ung-dung thay-thế họ theo kiểu cha truyền con nối để xây-dựng nước nhà theo cơ-chế xã-hội chủ-nghĩa.

Orange County
giữa mùa Đông 95

MÙNG TUỔI THỌ

(tiếp theo trang 71)

- Cụ Chu văn Mậu qua đời ngày 5-7-84, hưởng thọ 93 tuổi.
- Cụ Bạch văn Chụ qua đời ngày 8-6-93, hưởng thọ 83 tuổi.
- Cụ Vũ thiện Đản qua đời ngày 28-4-93, hưởng thọ 79 tuổi.
- Cụ Đồng sĩ Nga qua đời ngày 30-8-93, hưởng thọ 85 tuổi.
- Cụ Nguyễn xuân Khương qua đời ngày 1-7-92, hưởng thọ 81 tuổi.
- Cụ Nguyễn trạc Ánh qua đời ngày 15-7-92, hưởng thọ 89 tuổi.
- Cụ Vũ bá Đính qua đời ngày 23-2-94, hưởng thọ 84 tuổi.
- Cụ Nguyễn lương Ngôn qua đời ngày 3-4-94, hưởng thọ 90 tuổi.
- Cụ Bà Nguyễn xuân Đản qua đời ngày 1-6-95,

hưởng thọ 91 tuổi.

– Cụ Bà Hồ đắc Cảo qua đời ngày 3-11-95, hưởng thọ 86 tuổi.

– Cụ Nguyễn xuân Hồng qua đời ngày 15-8-95 hưởng thọ 93 tuổi.

Để kết thúc và nhân dịp mừng xuân Bính Tý, chúng tôi xin ghi lại hai câu trong bài “Thú vui câu đối” của AH Trần như Diệu:

*Thiên tăng tuế nguyệt, nhơn tăng thọ,
Xuân mãn càn khôn, phúc mãn đường*

Tạm dịch:

*Trời thêm năm tháng, người thêm thọ
Xuân đầy vũ trụ, phuỚc đầy nhà.*

Phúc-Lộc-Thọ là ba điều mong cầu của tổ tiên chúng ta ngày xưa, ngày nay chúng ta cũng mong cầu đạt được như vậy và chúng ta “Kính lão đắc thọ”.

LÊ KHẮC THÍ VÀ LUU VĂN QUẾ